

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**LƯƠNG TÀI**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 04 năm 2020*



## MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

## **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LƯƠNG TÀI**

### **LUTACO (LUT)**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG**

##### **1. Thông tin khái quát**

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LƯƠNG TÀI**
- Tên viết tắt : **LUTACO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0302879813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 27 tháng 02 năm 2003. Đăng ký thay đổi lần 12 vào ngày 17 tháng 5 năm 2019.
- Trụ sở chính : 118 Cù Lao, Phường 02, Quận Phú Nhuận, Tp. HCM
- Điện thoại : (84.8) 38421026 – (84.8)38421028 Fax: (84.8) 3 842 1029
- Email : info@luongtaigroup.com
- Website : www.luongtaigroup.com
- Vốn điều lệ : 150.000.000.000 đồng
- Mã cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX): **LUT**

##### **Quá trình hình thành và phát triển:**

- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài (LUTACO) tiền thân là Đội thi công cơ giới và duy tu đường bộ được thành lập vào ngày 26/03/1987, thuộc “Liên hiệp Xí nghiệp Giao thông 7”, nay là Tổng Công ty quản lý đường bộ 7.
- Tháng 10/1997 đội là thành viên của Công ty thi công cơ giới với vai trò nòng cốt.
- Tháng 2/2003, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài được thành lập dựa trên nền tảng cơ sở vật chất và nhân lực của Đội thi công cơ giới và duy tu đường bộ.
- Ngày 04/01/2008 Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài đã chính thức niêm yết và giao dịch trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu LUT.
- Ngày 12/07/2011 Công ty chính thức giao dịch cổ phiếu niêm yết bổ sung tăng vốn điều lệ lên thành 150 tỷ đồng, trở thành doanh nghiệp hoạt động đa ngành nghề với ngành nghề chính yếu là xây dựng công trình cầu đường và cơ sở hạ tầng.

##### **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

###### **❖ Ngành nghề kinh doanh:**

- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;
- Cho thuê nhà ở, văn phòng;
- Đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy hoạch;
- Cho thuê máy móc thiết bị thi công.

❖ Địa bàn kinh doanh: Xây dựng các công trình cầu đường trên địa bàn rộng khắp từ khu vực miền Bắc, miền Trung, đến miền Nam.

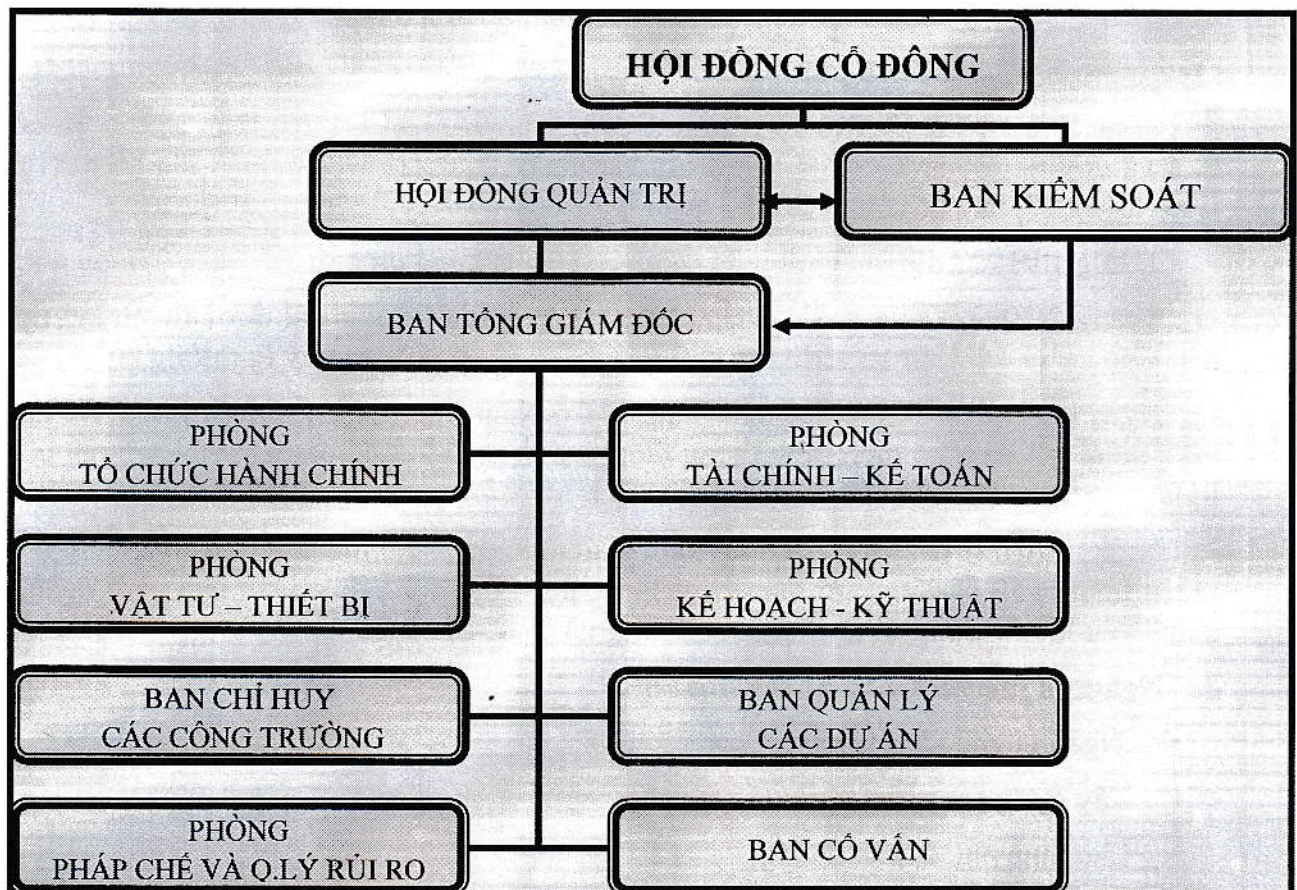
❖ Các công trình trọng yếu đã và đang thực hiện:

- Dự án Đường 965 – Quốc lộ 51 Cảng Cái Mép Thị Vải;
- Dự án Đường cao tốc Cầu Giẽ Ninh Bình;
- Dự án Kênh Tân Hóa - Lò Gốm, Tp HCM;
- Dự án Đường Cao Tốc Nội Bài Lào Cai;
- Dự án Cao Tốc Hà Nội - Hải Phòng;
- Dự án cải tạo nâng cấp Tỉnh lộ 280 – Lương Tài Bắc Ninh;
- Dự án mở rộng Quốc Lộ 1A, đoạn qua Bình Thuận;
- Dự án cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi;
- Dự án ĐT XD công trình Quốc Lộ 1 đoạn Tránh Tp. Phủ Lý;
- Dự án phát triển giao thông đô thị Hải Phòng;
- Dự án xây dựng đường ven biển Hải Phòng.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ tổ chức



#### **4. Định hướng phát triển:**

##### **Định hướng trọng tâm năm 2020, mục tiêu và kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Trong bối cảnh suy thoái kinh tế nghiêm trọng diễn ra trên toàn cầu do tác động tiêu cực từ dịch Covid 19, doanh nghiệp đã có những bước điều chỉnh hoạt động thực hiện các biện pháp về tài chính, về quản trị để ứng phó với dịch bệnh. Điều chỉnh các mục tiêu trong ngắn hạn và dài hạn để phù hợp với thực tế.

##### **Mục tiêu phát triển năm 2020:**

- Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, phấn đấu đạt chỉ tiêu sản lượng doanh thu theo đúng kế hoạch.
- Tập trung các nguồn lực: tài chính nhân lực, vật tư, thiết bị, hoàn thiện các dự án đang thi công, quyết toán bàn giao theo đúng kế hoạch đảm bảo hiệu quả dự án. Đẩy mạnh công tác thanh quyết toán các dự án tồn đọng.
- Nâng cao chất lượng sản xuất, quy trình quản lý kiểm soát chất lượng.
- Tích cực tham gia vào các Gói thầu thi công xây dựng mạng lưới đường cao tốc Việt Nam trên các Tỉnh thành cả nước. Tiếp tục tiếp cận và thúc đẩy để tham gia thực hiện vào các công các công trình, dự án trọng điểm có nguồn vốn ổn định dựa trên các thế mạnh của Công ty về năng lực quản trị, năng lực tài chính, năng lực nhân sự...
- Tiếp tục phát triển các dự án đầu tư mang tính chiến lược của Công ty: năng lượng tái tạo, bất động sản, thúc đẩy công tác hoàn thiện pháp lý cho các dự án, đưa các dự án vào giai đoạn triển khai thực hiện.
- Xây dựng thương hiệu LUTACO thông qua các dự án đã và đang thực hiện hiện bằng chất lượng thi công và thời gian tiến độ bàn giao công trình với các Chủ đầu tư dự án;

##### **Các công trình thực hiện trong năm 2020 và các công trình tham gia dự thầu:**

- Dự án Đường ven biển Hải Phòng gói XL4, XL5, XL6, XL7 đã ký hợp đồng và triển khai thi công tập trung trong năm 2020;
- Dự án phát triển giao thông đô thị Hải Phòng gói CW3A: hoàn thiện, quyết toán;
- Dự án đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi gói A1: hoàn thiện, quyết toán;
- Dự án Đường nối quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông (tỉnh Quảng Bình): hoàn thiện hồ sơ dự thầu và kế hoạch thực hiện thi công;
- Dự án xây dựng tòa nhà văn phòng Lutaco Office Building tại 135 Phan Đăng Lưu, phường 2, Q.Phú Nhuận, TP.HCM, quy mô 12 tầng lầu và 2 tầng hầm: hoàn thành các thủ tục pháp lý, kế hoạch thực hiện thi công;
- Dự án điện năng lượng mặt trời tại Đắc Lắc, dự án đầu tư Lộ An Xanh: hoàn thành các thủ tục pháp lý.

##### **❖ Về tầm nhìn chiến lược kinh doanh:**

- Hội đồng quản trị đề nghị Ban Tổng Giám đốc tập trung vào các dự án trọng điểm có tính khả thi cao, mang lại lợi nhuận tối đa và phát triển thương hiệu Lutaco trong lĩnh vực ngành nghề chính thi công xây lắp và phát triển hạ tầng giao thông.
- Tiếp tục mở rộng mối quan hệ tìm kiếm các đối tác chiến lược có thể mạnh nguồn lực tài chính cùng tham gia với Lương Tài để thực hiện các dự án lớn mang tầm chiến lược trung và dài hạn.

- Nghiên cứu, tìm hiểu thông tin và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tập trung tham gia đấu thầu, phát triển cho các dự án mới.

**❖ Về cơ cấu nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Hội đồng quản trị đề nghị Ban Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng kiểm soát tốt và cân đối dòng tiền Thu - Chi nhằm đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả mang đến lợi ích cho Công ty.

- Năm 2020 sẽ cơ cấu lại các khoản nợ phải thu, phải trả so với nguồn vốn chủ sở hữu, vốn vay một cách hợp lý nhằm tiết giảm chi phí lãi vay một cách hiệu quả.

- Tập trung thu hồi công nợ khách hàng, yêu cầu các công trình, Phòng ban nhanh chóng hoàn tất các hồ sơ quyết toán khối lượng nhằm đẩy nhanh hơn nữa việc thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư, các Ban quản lý dự án nhằm giảm thiểu chi phí tài chính phát sinh nâng cao hiệu quả lợi nhuận cho dự án.

**4.1 Mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Đẩy mạnh triển khai tốt các công trình đang thi công đúng tiến độ, thực hiện tốt công tác nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành, tìm thêm dự án mới tạo nguồn doanh thu tăng trưởng ổn định, số liệu cụ thể như sau:

+ Nhu cầu sử dụng vốn đầu tư	: 500,000,000,000 đồng
+ Tổng doanh thu	: 200,000,000,000 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế	: 500,000,000 đồng
+ Thu nhập bình quân	: 10 triệu đồng/người/tháng.

**4.2 Kế hoạch chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Phát triển cơ sở hạ tầng giao thông là ưu tiên của Chính Phủ để tạo động lực phát triển kinh tế và tăng trưởng. Do đó, Công ty với chiến lược đến năm 2025 sẽ là một trong 5 doanh nghiệp hàng đầu trong ngành xây dựng các công trình giao thông, đặt biệt là các dự án giao thông cho hệ thống Cao Tốc Bắc Nam, xem đây là lĩnh vực thế mạnh là năng lực cạnh tranh cốt lõi là quyết mạch tồn tại lâu dài và phát triển bền vững của công ty.

- Đồng bộ nhiều biện pháp quản trị: tài chính, đội ngũ nhân sự cải tiến quy trình sản xuất, áp dụng các khoa học tiên bộ kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, đầu tư mới, thay thế máy móc thiết bị cũ lạc hậu

- Bảo toàn và sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn của công ty

**4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung dài hạn của Công ty:**

Công ty sẽ phát triển chính sách phát triển bền vững đảm bảo hài hòa các lợi ích, bên cạnh việc cam kết để có một cơ chế kiểm soát đảm bảo các khoản đóng góp với chính phủ và cộng đồng như: Thuế, các nghĩa vụ và các khoản đóng góp xã hội khác. Công ty luôn đảm bảo việc phát triển kinh doanh luôn gắn liền với việc bảo vệ tài nguyên môi trường và khai thác tài nguyên hợp lý, tạo công ăn việc làm và phúc lợi cho người lao động tốt nhất.

**5. Các rủi ro:**

- Rủi ro về kinh tế: Các rủi ro mang tính toàn cầu: từ sự ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch Covid 19 tác động đến tất cả các quốc gia, tất cả các lĩnh vực kinh tế và người dân. Nguồn kinh tế suy thoái dẫn đến các doanh nghiệp lâm vào khó khăn thu hẹp sản xuất hoặc sản xuất cầm chừng để tồn tại hoặc phá sản. Điều này làm cho nguyên vật liệu đầu vào biến động, nguồn tín dụng khó duy trì, lãi suất tăng cao, khả năng đáo hạn ngân hàng thấp là những vấn đề khó tránh khỏi trong bối cảnh hiện nay với công ty

- Rủi ro luật pháp: Là quốc gia đang phát triển nên các thể chế, chính sách cũng như luật pháp của nước ta vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên thường xuyên có sự điều chỉnh thay đổi. Mỗi sự ảnh hưởng từ thay đổi chính sách tín dụng, chính sách đầu tư... đều tác động không nhỏ đến doanh nghiệp: làm thay đổi cơ cấu vốn, chi phí sử dụng vốn, tiến độ thi công, tiến độ đầu tư, thu hồi công nợ, doanh thu của Công ty.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- ❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	TH 2019 /KH 2019
Doanh thu thuần	400,000,000,000	247,907,997,774	62%
Lợi nhuận sau thuế	1,800,000,000	45,242,498	3%

- ❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm nay so với năm trước

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	TH 2019 /TH 2018
Doanh thu thuần	247,907,997,774	405,077,642,170	61%
Lợi nhuận sau thuế	45,242,498	762,813,279	5.9%

Doanh thu thực hiện: 248 tỷ đồng, đạt 61% so với cùng kỳ (405 tỷ đồng) và đạt 62% so với kế hoạch (400 tỷ đồng).

- + Hoạt động thi công xây lắp: doanh thu chỉ là 23 tỷ đồng đạt 9.5% so với cùng kỳ (244 tỷ đồng) và đạt 11.5% so với kế hoạch.
- + Hoạt động kinh doanh VLXD: doanh thu là 244 tỷ đồng đạt 137% so với cùng kỳ (178 tỷ đồng) và đạt 122% so với kế hoạch.
- + Hoạt động khác: đến từ việc cho thuê máy móc thiết bị là 0.194 tỷ đồng đạt 17% so với cùng kỳ (1.1 tỷ đồng).

Lợi nhuận sau thuế: 0.045 tỷ đồng đạt 5.9% so với cùng kỳ (0.76 tỷ đồng) và đạt 3% so với kế hoạch (1.8 tỷ đồng).

Doanh thu và lợi nhuận năm 2019 chưa đạt kế hoạch ĐHCĐ chủ yếu do:

- Dự án cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi: khối lượng thi công bị cắt giảm do thay đổi thiết kế, công trình cũng bước vào giai đoạn hoàn thành bàn giao, quyết toán nên khối lượng thực hiện không cao.
- Dự án CW3A: cũng bị cắt giảm.
- Dự án đường Ven biển Hải Phòng: đã thực hiện ký kết được 4 hợp đồng là các gói thầu XL4; XL5, XL6, XL7 tổng giá trị là 547 tỷ đồng, tuy nhiên từ khó khăn về nguồn vốn của chủ đầu tư nên các gói thầu trên mới đang trong giai đoạn chuẩn bị hồ sơ, bàn giao mặt bằng tập kết máy móc thiết bị.
- Các dự án đã hoàn thành: tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thực hiện trách nhiệm về bảo hành bảo trì để thu hồi công nợ.

## 2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành:

### DANH SÁCH HĐQT, BGD, BKS, KTT

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CP	Tỉ lệ sở hữu	Tỉ lệ biểu quyết
<b>I. CHỦ TỊCH HĐQT &amp; BAN GIÁM ĐỐC</b>					
1	Bùi Đình Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	4,344,000	28.96%	28.96%
2	Đình Anh Kiệt	Thành viên HĐQT	692,870	4.61%	4.61%
3	Bùi Đình Hải	Phó Tổng Giám đốc/Thành viên HĐQT	1,351,500	9.01%	9.01%
4	Vũ Thị Thứ	Thành viên HĐQT	2,806,100	18.71%	18.71%
5	Nguyễn Như Tha	Thành viên HĐQT	0	0%	0%
<b>II. BAN KIỂM SOÁT</b>					
1	Hoàng Thị Thu Hà	Trưởng Ban kiểm soát	0	0%	0%
2	Nguyễn Thị Hân	Thành viên Ban kiểm soát	0	0%	0%
3	Từ Thị Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	0	0%	0%
<b>III. KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>					
1	Lê Thị Ngọc Linh	Kế toán trưởng	0	0%	0%

Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ngày 26/4/2019, tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lương Tài đã bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 -2024.
- Ngày 08/4/2019 bà Nguyễn Thị Hoa Thúy thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm người được ủy quyền CBTT của Công ty, bà Lữ Thị Khánh Vân giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm người được ủy quyền CBTT của Công ty kể từ ngày 08/04/2019.
- Ngày 28/5/2019 bà Lữ Thị Khánh Vân thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm người được ủy quyền CBTT của Công ty, bà Lê Thị Ngọc Linh giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm người được ủy quyền CBTT của Công ty kể từ ngày 28/05/2019 đến nay.

Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến ngày 31/12/2019: 30 người.

## 3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

a) Các dự án tham gia đầu tư:

- Tòa nhà văn phòng Lutaco Office Building tại 135 Phan Đăng Lưu, phường 2, Q.Phú Nhuận, TP.HCM;
- Khu du lịch Lộc An Xanh.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- + Công ty Cổ phần Xây dựng và Địa ốc Lương Tài tỷ lệ góp vốn 2% tương đương 2,6 tỷ đồng.



+ Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Lương Tài tỷ lệ góp vốn 25% tương đương 375 tỷ đồng.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Chênh lệch
Tổng giá trị tài sản	1,006,072,653,821	730,147,378,006	37.8%
Doanh thu thuần	247,907,997,774	405,077,642,170	-38.8%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	9,504,331,996	794,029,288	1097.0%
Lợi nhuận khác	(8,424,263,085)	207,015,396	-4169.4%
Lợi nhuận trước thuế	1,080,068,911	1,001,044,684	7.9%
Lợi nhuận sau thuế	45,242,498	762,813,279	-94.1%

##### a) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
▪ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.68	1.15	-47%
▪ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	0.33	0.68	-36%
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
▪ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.82	0.75	7%
▪ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4.49	2.98	150%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
▪ Vòng quay hàng tồn kho:	0.87	1.45	-58%
<u>Giá vốn hàng bán</u>			
Hàng tồn kho bình quân			
▪ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.25	0.55	-31%
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
▪ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.0018	0.0019	-3%
▪ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.0025	0.0042	-41%
▪ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.0004	0.0010	-57%
▪ Hệ số Lợi nhuận từ SXKD/Doanh thu thuần	0.0383	0.0020	1856%

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### a) Cổ phần:

- Tổng số CP: 15.000.000 CP
- Số CP đang lưu hành: 14.960.000 CP

- Số CP quỹ: 40.000 CP
- Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng: 0 CP

b) Cơ cấu cổ đông:

**Thông tin và cơ cấu về cổ đông năm 2019:**

<b>Thông tin về cổ đông sáng lập – HĐQT:</b>						
Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ	Loại CP	Chức vụ hiện tại trong cty
1	Bùi Đình Hưng	34 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	4,344,000	28.96 %	1	Chủ tịch HĐQT
2	Bùi Đình Hải	482/10/28Y Nơ Trang Long, P. 13, Q. Bình Thạnh, HCM	1,351,500	9.01%	1	Thành viên HĐQT
3	Vũ Thị Thứ	34 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	2,806,100	18.71%	1	Thành viên HĐQT
4	Đình Anh Kiệt	743/31N Hồng Bàng, phường 6, Quận 6, Tp.HCM.	692,870	4,61%	1	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Như Tha	49 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	0	0	0	Thành viên HĐQT
<b>Thông tin về cổ đông lớn:</b>						
Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số lượng cp nắm giữ	Tỷ lệ	Loại CP	Chức vụ hiện tại trong cty
1	Bùi Đình Hiếu	34 Hoa Đào, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	1,016,500	6.78%	1	
<b>Thông tin về cổ đông nước ngoài, cổ đông là tổ chức nhà nước, tổ chức khác:</b>						
Stt	Họ tên	Địa chỉ	Số lượng cp nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Loại CP	Chức vụ hiện tại trong cty
1	Sato Mitsuo	4-3-11-404 Roppongi, Minato-ku, Tokyo, Japan	200	0	1	
2	Wu, Ping - Hsiu	No 230, Henan rd., Lingya Dist., Kaohsiung City 802., Taiwan - r.o.c	1,300	0	1	
3	Yamazaki Atsushi	165 Ongi, Yotsukaido-shi, Chiba-ken, Japan	210	0	1	
4	Yanagita Ryo	73-1 Torigaoka Totsukaku Yokohama City	2,170	0.01	1	
5	SBI Securities Co.,Ltd.	6-1 Roppongi 1-Chome, Minato-Ku, Tokyo, Japan	11,300	0.08	1	
6	Mirae Asset Daewoo Co.,Ltd	26, Eulji-ro 5-gil, jung-gu, Seoul, Korea	6,900	0.05	1	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không đổi

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng CP quỹ: 40.000 CP

- Giao dịch CP quỹ: không có phát sinh trong năm.
- e) Các chứng khoán khác: không có phát sinh trong năm.

### III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	%TH2019/ KH2019	Thực hiện 2018	%TH2019/ TH2018
1	Doanh thu thuần	400,000	247,908	62%	405,077	61%
2	Lợi nhuận sau thuế	1,800	45	3%	762	5.9%
3	Thu nhập trên cổ phần	121	3	25%	51	5.9%

#### Những thuận lợi tiên bộ và khó khăn trong hoạt động năm 2019:

Trong năm 2019, căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, Ban Tổng giám đốc đã tiến hành triển khai thực hiện mục tiêu phương hướng hoạt động đã định. Mặc dù tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019 không đạt như kỳ vọng nêu ra tại Nghị quyết Hội đồng cổ đông, cụ thể doanh thu thực hiện chỉ đạt 247 tỷ (đạt khoảng 62 % doanh thu kế hoạch).

#### ❖ Hoạt động xây lắp:

Do ảnh hưởng từ chính sách Nhà nước về quản lý đầu tư và hoạt động của các dự án trọng điểm BOT có liên quan đến các công trình mà Công ty thực hiện cũng như đang xúc tiến thực hiện. Doanh thu từ hoạt động thi công bị giảm sút mạnh, các công trình đang thực hiện đến giai đoạn hoàn thiện khối lượng thực hiện ít, chủ yếu là công tác nghiệm thu quyết toán, các công trình mới triển khai chậm hoặc dừng do các lý do khách quan từ phía Chủ đầu tư về nguồn vốn và các chính sách tài chính.

- Các dự án của Công ty dần được cô đọng tiếp tục tập trung vào các công trình có giá trị lớn, thời gian thi công nhanh, nguồn vốn tốt để Công ty có thể tập trung tốt nhất các nguồn lực hiện có để quản lý thi công và phát huy tốt hiệu quả dự án.
- Đánh giá lại hiệu quả của máy móc trang thiết bị thi công tại, thực hiện thanh lý những thiết bị không còn mang lại hiệu quả nhằm giảm bớt các chi phí về bảo trì bảo quản, lưu bên bãi.
- Linh hoạt trong cơ chế giao khoán, cơ cấu lại bộ máy nhân sự theo hướng tinh giản, nâng cao vai trò trách nhiệm của Ban điều hành các dự án nhằm tạo sự chủ động trách nhiệm trong triển khai.
- Tinh gọn trẻ hóa đội ngũ với trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu của công việc và sự phát triển của công ty

#### ❖ Hoạt động đầu tư:

Theo các đánh giá của Chính phủ về nhu cầu năng lượng ngày càng cấp bách, nắm bắt các chính sách khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo của Chính phủ và tận dụng các nguồn lực, các lợi thế hiện có, Công ty đã thực hiện đầu tư vào Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Lương Tài 375 tỷ đồng chiếm 25% vốn điều lệ với Dự án Cụm nhà máy điện năng lượng mặt trời với công suất lên tới 700 MWp tại Đắk Lắk.

- Việc dự án này đưa vào triển khai, ngoài những hiệu quả đem lại từ việc khai thác điện còn tạo ra một giá trị về khối lượng thi công lớn mang lại cho Công ty.
- Tiếp tục thúc đẩy các dự án đầu tư dở dang.

## 2. Tình hình tài chính:

### a) Tình hình tài sản :

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng/giảm
Tổng tài sản	1,006.07	730.15	37.8%
Tài sản ngắn hạn	554.91	625.33	-11.3%
Tài sản dài hạn	451.16	104.82	330.4%

- Đến cuối năm 2019, Tổng giá trị tài sản đạt 1,006 tỷ đồng, tăng 276 tỷ đồng tương đương 37.8% so với năm 2018.
- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 55% giảm 11% so với năm 2018 do thu hồi các khoản ứng trước và phải thu khác.
- Tỷ trọng tài sản dài hạn chiếm 45% do đầu tư vào Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Lương Tài 375 tỷ.

### b) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2019	2018	Tăng/giảm
Tổng nguồn vốn	1,006.07	730.15	37.8%
Nợ phải trả	822.8	546.91	50.4%
Nợ ngắn hạn	820.71	544.05	50.9%
Nợ dài hạn	2.08	2.86	-27.3%
Vốn chủ sở hữu	183.28	183.23	0.03%

Đến 31/12/2019, tổng nợ phải trả của Công ty là 822 tỷ chiếm 82% tổng nguồn vốn. Trong đó, Nợ vay ngắn hạn là 565 tỷ, tăng 147 tỷ đồng so với cuối năm 2018. Tỷ lệ nợ tương đối cao, do Công ty đang chuyển dịch cơ cấu đầu tư và chưa có sự cân đối phù hợp về nguồn vốn, việc thu hồi công nợ các công trình đã quyết toán chậm trễ bởi các yếu tố khách quan: từ cơ chế quản lý năng lực tài chính của Chủ đầu tư, bộ phận chuyên trách trong công tác thanh quyết toán chưa hiệu quả. Công ty không phát sinh nợ xấu phải trả và mọi khoản vay/ nợ phải trả đang trong tầm kiểm soát.

## 3. Công tác điều hành hoạt động doanh nghiệp:

### 3.1 Công tác quản lý:

Tiếp tục duy trì phương thức quản lý bằng cách phân định rõ trách nhiệm từng bộ phận, phòng ban, tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn.

Phân cấp, phân quyền cũng như giao trách nhiệm cao hơn nữa cho các trưởng bộ phận để nâng cao tính chủ động và linh hoạt trong quản lý, tăng cường kỷ luật lao động, nâng cao kiến thức, kỹ năng, trách nhiệm lao động và hiệu quả công việc của CBCNV.

Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong tất

cả các khâu sản xuất, kinh doanh và thực hiện các biện pháp quản lý các hoạt động của Công ty.

Luôn luôn duy trì việc xây dựng và củng cố lực lượng nhân sự, cơ chế hoạt động, quy trình, chính sách chuẩn chuyên nghiệp... sẵn sàng cho giai đoạn phát triển mới.

Tăng cường hơn nữa công tác quản lý và kiểm soát nội bộ theo đúng quy trình, quy chế công ty đã ban hành.

### **3.2 Công tác phát triển sản xuất kinh doanh:**

Tiếp tục mở rộng hợp tác, liên doanh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, đặc biệt là các Doanh nghiệp nước ngoài để tiếp thu khoa học quản lý, công nghệ thi công, phong cách làm việc, tư duy mới trong quản trị, điều hành doanh nghiệp.

Công ty đẩy mạnh tìm kiếm tiếp cận các dự án theo các nguồn vốn đầu tư phát triển, tập trung vào các dự án trọng điểm của chính phủ, các địa phương. Các chương trình cấp bách của quốc gia như chương trình về chống hạn mặn, chương trình nâng cấp các đô thị khu vực miền trung .....

Từng bước đầu tư công nghệ, tiên phong ứng dụng các công nghệ mới trong thi công, bảo dưỡng, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông cho các đô thị, công nghệ mới trong thi công các lớp kết cấu áo đường, mặt đường.

Hợp tác trong lĩnh vực giao thông đô thị, chống ngập, môi trường.

### **3.3 Công tác nguồn nhân lực:**

Với phương châm đầu tư cho con người là yếu tố quyết định thành công, Công ty tiếp tục có các giải pháp đồng bộ để nâng cao vai trò trách nhiệm của từng cán bộ công nhân viên. Thông qua các hoạt động thi đua, sáng tạo, các buổi giao lưu sinh hoạt để tạo điều kiện xây dựng văn hóa Công ty, gắn kết người lao động và thúc đẩy tinh thần hợp tác cùng sáng tạo và phát triển.

Bên cạnh đó, tập trung vào công tác quản lý nhân sự, xây dựng các quy trình chuẩn cho công tác tuyển dụng, quản lý và đào tạo nhân sự. Ngay từ đầu năm, các bộ phận phải xây dựng kế hoạch về nhân sự và phương hướng đào tạo phát triển nguồn cho từng bộ phận gửi về để phòng nhân sự tổng hợp và trình thông qua chương trình phát triển đào tạo toàn công ty. Tiếp theo, trong quá trình triển khai thực hiện sẽ liên tục cập nhật, ghi nhận để xây dựng chi tiết các kế hoạch đào tạo cho từng bộ phận, vận hành các chương trình cụ thể xây dựng nguồn nhân lực chiến lược cho hoạt động phát triển của công ty.

Công ty cũng quan tâm chăm lo cho người lao động, đảm bảo đầy đủ các chế độ lương, thưởng để đảm bảo người lao động yên tâm công tác. Đồng thời, xây dựng cơ chế giao nhiệm vụ cho các trưởng bộ phận phát hiện và thúc đẩy các nhân sự có thái độ làm việc tích cực, hiệu quả để kịp thời động viên và có các chế độ thưởng, động viên tương xứng với quá trình cống hiến của người lao động.

Công ty cũng tập trung nhiều vào chính sách phúc lợi, điều chỉnh qui chế trả lương, thưởng theo hướng thu nhập của người lao động gắn liền với hiệu quả sản xuất kinh doanh, trên nguyên tắc công bằng, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động trong Công ty. Thực hiện việc khen thưởng nhằm tôn vinh những cá nhân có nhiều cống hiến, cam kết làm việc lâu dài và là những Cán bộ quản lý tiềm năng của Công ty, được chú trọng đào tạo phát triển để xem xét vào vị trí quản lý chủ chốt của Công ty.

Phối hợp với đoàn thể và chính quyền cơ sở, công đoàn phát động phong trào thi đua trong các bộ phận sản xuất và toàn Công ty. Qua các phong trào thi đua có sơ kết, tổng kết

đề động viên, khen thưởng kịp thời các đơn vị cá nhân xuất sắc. Ngoài ra công ty thường các ngày lễ lớn 30/4, 1/5, 2/9 và dịp cuối năm (lương tháng 13; thưởng theo danh hiệu thi đua; thưởng hoàn thành vượt mức kế hoạch,...). Bên cạnh đó còn có các chế độ đãi ngộ khác như: nghỉ mát, du lịch, khám chữa bệnh,...

Tiếp tục nâng cao thu nhập cho người lao động tương xứng với hiệu quả sản xuất kinh doanh. Thu nhập phải đảm bảo người lao động và gia đình họ yên tâm công tác vì sự nghiệp phát triển chung, thu hút được nhân tài, đánh giá công bằng, khuyến khích cá nhân có năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo trong công việc.

### **3.4 Công tác Tài chính kế toán:**

Tiếp tục duy trì các mối quan hệ tốt với các đối tác chiến lược, các Ngân hàng và công ty cho thuê tài chính, Tập đoàn Tài chính, Quỹ đầu tư... để nhận nguồn vốn, đảm bảo đáp ứng nhu cầu nguồn vốn phục vụ đầu tư cho các dự án của Công ty.

Xây dựng các biện pháp quản lý tốt và sử dụng hiệu quả nguồn vốn trong quá trình đầu tư, thực hiện các dự án.

Tham gia góp vốn một cách hiệu quả vào các công ty liên doanh – liên kết có hoạt động hỗ trợ cho các định hướng chính của LUTACO để tăng hiệu quả đầu tư và quay vòng vốn. Có các bước đi thích hợp để nâng cao hiệu quả công tác thu hút vốn đầu tư từ thị trường chứng khoán để nâng vốn điều lệ, mở rộng qui mô hoạt động kinh doanh.

### **3.5 Công tác quản lý chất lượng và kỹ thuật thi công, an toàn vệ sinh lao động:**

Công ty từng bước áp dụng quản lý chất lượng thi công, vệ sinh môi trường và an toàn lao động theo tiêu chuẩn quốc tế, tiến hành đăng ký chứng chỉ nhà thầu quốc gia và áp dụng bộ tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001 để đảm bảo đủ điều kiện và năng lực tham gia các dự án thầu quốc tế với yêu cầu cao về kỹ thuật và chất lượng.

Áp dụng hệ thống hóa các quy trình quản lý, ứng dụng hệ thống quản lý tiên tiến để nâng cao công tác quản lý và điều phối các dự án xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cung ứng vật tư, theo dõi và quản lý kỹ thuật thi công, nghiệm thu thanh toán. Cụ thể đã áp dụng công nghệ mới trong quản lý như hệ thống BIM trong quản lý bản vẽ thi công và bố trí công trường, hệ thống ERP trong công tác quản lý các quy trình nghiệp vụ quản lý dự án.

Công ty đã thành lập Hội đồng bảo hộ lao động để tổ chức thực hiện hệ thống bảo hộ lao động, ban hành và giám sát thực hiện nội quy về an toàn lao động, vệ sinh môi trường cho toàn bộ các dự án đang thi công của công ty, tổ chức tập huấn và cấp chứng chỉ ATLĐ cho người lao động, cấp phát kịp thời các trang bị bảo hộ lao động cho công nhân sản xuất, thành lập đoàn kiểm tra và thường xuyên kiểm tra tại công trình. Đảm bảo công tác thi công tuyệt an toàn lao động, vệ sinh và đảm bảo môi trường.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2020</b>
Doanh thu thuần	200 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	500 triệu đồng
EPS - Lợi nhuận trên 1 cổ phần	34 đồng/cổ phần

### Chi tiết doanh thu theo kế hoạch năm 2020:

STT	Tên công trình	Kế hoạch	Tỷ trọng	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Hoạt động thi công xây lắp</b>	<b>100</b>	<b>50%</b>	
1	Công trình phát triển giao thông đô thị Hải Phòng, Gói thầu CW3A	15		
2	Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi	26		
3	Đường ven biển Hải Phòng – Thái Bình	42		
4	Thi công Cầu và đượng dẫn cầu Đồng Xép	17		
<b>II</b>	<b>Kinh doanh VLXD</b>	<b>100</b>	<b>50%</b>	
<b>III</b>	<b>Hoạt động đầu tư</b>			
<b>IV</b>	<b>Kinh doanh khác</b>			
	<b>Cộng</b>	<b>200</b>		

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

#### IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của Công ty:

Trong năm 2019, mọi hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ hoạt động của Công ty.

Năm 2019 mặc dù gặp nhiều khó khăn trong tái cơ cấu sản xuất kinh doanh, thay đổi hướng đầu tư sản xuất, doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra nhưng Công ty vẫn ghi nhận được những thành quả và hoạch định cho kế hoạch dài hạn.

- Năm 2019 đấu thầu thành công 4 gói thầu dự án đường ven biển Hải Phòng – Thái Bình với giá trị hơn 600 tỷ đồng. Trúng thầu tiếp gói thi công cầu và đường dẫn cầu Đồng Xép – Bắc Ninh với phân giá trị gần 17 tỷ đồng.
- Tiếp tục tham gia thực hiện đấu thầu thành công các dự án về xây dựng hạ tầng, đường cao tốc là thế mạnh của Công ty, tận dụng các nguồn lực sẵn có về con người, năng lực quản lý, máy móc thiết bị.
- Định hướng và phát triển đầu tư dài hạn: được đánh giá là ngành có nhiều tiềm năng và cơ hội, năm 2019 Công ty tham gia góp vốn vào dự án điện năng lượng mặt trời tại Công ty Cổ phần Năng lượng tái tạo Lương Tài với số vốn góp 375 tỷ đồng chiếm 25% vốn.
- Công tác tài chính: năm 2019, HĐQT điều hành dòng tiền linh hoạt nhằm đảm bảo hoạt động công ty diễn ra suôn sẻ và liên tục. Tích cực tối ưu hóa dòng tiền, tìm kiếm nguồn vốn và sử dụng vốn với chi phí thấp nhất.
- Trách nhiệm với người lao động: Đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích của người lao động chi trả đầy đủ lương đúng thời hạn, tham gia đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tổ chức công đoàn và các phúc lợi khác. Phát huy được năng lực của mỗi cá nhân, tạo điều kiện được đào tạo trau dồi kỹ năng, thu nhập tương xứng với đóng góp cho Công ty.

## Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã luôn song hành cùng với Ban Tổng Giám đốc trong từng hoạt động và đưa ra các chỉ đạo kịp thời liên quan đến hoạt động sản xuất của công ty. Các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ đúng quy định của luật pháp, điều lệ công ty, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết hội đồng quản trị. Ban Tổng Giám đốc đã đề ra các biện pháp và chương trình nhằm giữ vững sự phát triển bền vững của Công ty.

### 2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thống nhất cao về định hướng phát triển của Công ty trong năm 2020:

- Tiếp tục hoàn thiện cấu trúc doanh nghiệp, tập trung vào phát triển lĩnh vực mũi nhọn có nhiều ưu thế của công ty, khai thác hiệu quả tốt tài sản hiện hữu, sử dụng nguồn vốn một cách linh hoạt và hiệu quả nhất.
- Rà soát các hoạt động đầu tư kém hiệu quả, thực hiện thoái vốn khỏi dự án
- Tăng cường phát huy các lợi thế cạnh tranh trong tham gia đấu thầu các công trình mới. Đánh giá một cách chính xác tính hiệu quả của các dự án khi tham gia đấu thầu, tránh việc thực hiện dàn trải mà không hiệu quả. Tăng cường các biện pháp lý chặt chẽ, hiệu quả tránh các công trình đang thực hiện.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Thông tin về HĐQT					
Stt	Họ và tên	Chức vụ trong BKS	Số lượng CP năm giữ	Chức vụ hiện tại	Tỉ lệ nắm giữ CP
1	Bùi Đình Hưng	Chủ tịch HĐQT	4,344,000	Chủ tịch HĐQT	28.96%
2	Bùi Đình Hải	Thành viên HĐQT	1,351,500	Phó Tổng giám đốc	9.01%
3	Vũ Thị Thứ	Thành viên HĐQT	2,806,100	Thành viên HĐQT	18.71%
4	Đình Anh Kiệt	Thành viên HĐQT	692,870	Thành viên HĐQT	4.61%
5	Nguyễn Như Tha	Thành viên HĐQT	0	Thành viên HĐQT	0%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-HĐQT	12/03/2019	Thông qua thời gian, địa điểm và nội dung tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
2	14/QĐ-HĐQT/2019	02/05/2019	Góp vốn vào Công ty cổ phần Năng lượng Tái tạo Lương Tài
3	03/2019/NQ-HĐQT	11/07/2019	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam để ký kết Hợp đồng kiểm toán năm 2019.



- d) Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập: Ông Nguyễn Như Tha hoạt động rất tích cực thông qua việc tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Công ty, các cuộc họp của HĐQT và thường xuyên có những ý kiến đóng góp, kiến nghị cho hoạt động của Công ty.

## **2. Ban Kiểm soát**

### **a) Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2019:**

Ban Kiểm soát cùng thống nhất với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam) từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2019, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu thuần thực hiện đạt 248 tỷ đồng đạt 62% kế hoạch, giảm 39% với năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế đạt được 1.08 tỷ đồng đạt 60% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế đạt được 45 triệu đồng đạt 3% kế hoạch đề ra.
- Nộp ngân sách Nhà nước: 1.8 tỷ đồng
- Trong năm 2019 không ghi nhận khoản chi trả cổ tức nào.

Năm 2019 là một năm nhiều khó khăn đối với Công ty, nguồn doanh thu từ hoạt động chủ lực là thi công xây dựng bị sụt giảm nghiêm trọng từ nhiều lý do khách quan lẫn chủ quan: các công trình thi công đến giai đoạn kết thúc, nguồn vốn của chủ đầu tư chậm giải ngân, việc thanh quyết toán gặp nhiều vướng mắc khó khăn, cán bộ chuyên trách chưa phát huy vai trò và trách nhiệm. Các công trình mới triển khai chậm chạp từ việc ngưng hoặc giãn tiến độ của Chủ đầu tư.

Trong năm Công ty đã thực hiện đầu tư vào công ty liên kết với số vốn 375 tỷ chiếm tỷ lệ vốn 25%, là Công ty hoạt động về đầu tư phát triển dự án năng lượng tái tạo, một ngành đầy tiềm năng với kỳ vọng mang lại nhiều nguồn công việc gói đầu cho Công ty trong những năm tiếp theo cũng như hiệu quả từ hoạt động của dự án.

### **b) Đánh giá công tác tài chính kế toán:**

#### **❖ Về thực hiện chế độ báo cáo kế toán:**

Căn cứ vào báo cáo hoạt động tại các buổi họp định kỳ, kiểm tra giám sát tình hình thực tế và báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam) từ ngày 01/01/2019 đến hết ngày 31/12/2019. Đánh giá cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình của công ty tại thời điểm 31/12/2019.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty và được trình bày các biểu mẫu theo đúng quy định hiện hành của Bộ tài chính.
- Hàng tháng, cuối năm có kiểm kê, đối chiếu tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.
- Ghi chép mở sổ kế toán, phản ánh phân loại nội dung kinh tế đáp ứng đúng chuẩn mực kế toán do Bộ tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện và công bố thông tin định kỳ cho Ủy ban chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của Bộ tài chính về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Công ty đã tuân thủ tốt các quy định về quản lý vốn, quản lý tài chính trong năm 2019.

❖ **Tình hình tài chính Công ty năm 2019 và việc bảo toàn phát triển vốn của Công ty:**

▪ **Phân tích tài sản:**

Tại thời điểm 31/12/2019, Tổng giá trị tài sản đạt 1,006 tỷ đồng, tăng 276 tỷ đồng tương đương 37.8% so với năm 2018. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 55% giảm 11% so với năm 2018 do thu hồi các khoản ứng trước và phải thu khác. Tỷ trọng tài sản dài hạn chiếm 45% do đầu tư vào công ty NLTT Lương Tài 375 tỷ.

▪ **Phân tích nguồn vốn:**

+ Nợ phải trả:

Theo cơ cấu vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2019, tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn chiếm 81.78%, năm 2018 chiếm 77.9%.

+ Nguồn vốn chủ sở hữu:

Nguồn vốn chủ sở hữu 183 tỷ đồng chiếm 18.2% trên tổng nguồn vốn, so với năm 2018 chiếm 25.1%.

\* *Đánh giá khả năng thanh toán năm 2019:*

+ Khả năng thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn = 0.33 lần

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn = 0.68 lần

Tuy chưa có khoản nợ quá hạn nào nhưng cho thấy khả năng đảm bảo thanh toán sụt giảm, trong ngắn hạn các khoản nợ phải trả sẽ gặp khó khăn cần tìm kiếm phương án huy động vốn hoặc giải pháp dài hạn.

\* *Bố trí cơ cấu tài sản năm 2019:*

+ Tổng tài sản cố định và đầu tư dài hạn / Tổng tài sản = 41 %

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản = 0,173%

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ = 0,072 %

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ = 0,003%

\* *Lãi cơ bản trên cổ phiếu:*

+ (EPS): Lợi nhuận sau thuế / Tổng số cổ phần phổ thông = 3 đồng

Các chỉ tiêu trên cho công ty đã chuyển dịch sang hoạt động đầu tư và việc sử dụng nguồn vốn có tiềm tàng nhiều rủi ro.

Tỷ suất sinh lợi trên vốn thấp chưa tương xứng với quy mô hoạt động của doanh nghiệp

c) **Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

❖ **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Năm 2019 Công ty đã tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ và các cuộc họp khác lấy ý kiến của các thành viên để ra quyết định kịp thời. Các báo cáo của HĐQT và Ban TGDĐ đã phản ánh đầy đủ, trung thực, chính xác tình hình hoạt động của công ty trong năm.

- HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của công ty theo đúng trình tự thẩm quyền phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và công ty.

Ban TGD đã chỉ đạo các ban chức năng thực hiện nghiêm túc các quyết định chỉ thị của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, luôn theo sát và có hướng chỉ đạo kịp thời nhằm hỗ trợ Ban TGD hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

#### ❖ **Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

Ban TGD đã điều hành Công ty một cách linh hoạt, phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể phối kết hợp chặt chẽ, đẩy mạnh sự phân cấp trong công tác điều hành nhằm đảm bảo xử lý công việc một cách kịp thời đem lại hiệu quả

Thông qua các buổi họp giao ban tuần, tháng, quý, năm, các hội nghị chuyên đề, Ban Tổng Giám đốc đã từng bước đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội cổ đông, đánh giá công tác quản lý điều hành, đặt ra mục tiêu cho kỳ công tác tới cũng như đưa ra các biện pháp đã nâng cao chất lượng quản lý của Ban Tổng Giám đốc.

#### **d) Hoạt động của Ban kiểm soát**

##### ❖ **Về nhân sự:**

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ra 3 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024, gồm có các thành viên như sau:

- Bà Hoàng Thị Thu Hà - Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Hân - Thành viên
- Bà Từ Thị Hiền - Thành viên

##### ❖ **Về hoạt động của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty. Các thành viên đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và cũng thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

Các hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2019 bao gồm:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.
- Đánh giá hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty.
- Tiến hành kiểm tra kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2019.
- Thực hiện một số công việc khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, qui định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

##### ❖ **Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát không nhận thù lao từ Công ty.

##### ❖ **Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc:**

Tại Công ty, sự phối hợp giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban TGD dựa trên nguyên tắc minh bạch rõ ràng nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

Trong năm HĐQT, Ban TGD đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong các công tác kiểm tra giám sát như: Cung cấp đầy đủ thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty, mời tham gia đầy đủ các cuộc

hợp của HĐQT cũng như các cuộc họp giao ban, bố trí nhân sự phối hợp làm việc khi có yêu cầu từ BKS.

Theo đó tất cả các ý kiến khuyến nghị thay đổi cần thiết từ BKS đều được HĐQT và Ban TGD phản hồi đầy đủ kịp thời góp phần nâng cao chất lượng quản trị, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty

**e) Kết luận:**

- Trong năm 2019 Ban kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Các hoạt động của Công ty trong năm 2019 đều tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ của Công ty và nằm trong phạm vi ngành nghề đã đăng ký kinh doanh.

- Về lĩnh vực xây dựng, Công ty đã đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án hiện tại, tìm kiếm và đấu thầu các dự án trong năm 2019.

**f) Kiến nghị**

Trước bối cảnh khó khăn chồng chất từ đại dịch Covid 19 tới toàn cầu, nền kinh tế đình trệ, và theo dự báo thì sự ảnh hưởng dây chuyền còn kéo dài. Đứng trước nhiều khó khăn và thách thức trên Ban kiểm soát kiến nghị một số nội dung như sau:

- Tiếp tục xây dựng phát triển Công ty, tăng cường hơn nữa công tác quản trị doanh nghiệp.

- Kiểm soát chặt chẽ nâng cao hiệu quả dòng tiền, tăng cường công tác thanh quyết toán nhằm làm giảm tỷ lệ nợ vay tạo tính thanh khoản tốt. Cân đối và sử dụng hợp lý các nguồn vốn.

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, ban hành chính sách và kiểm soát chặt chẽ chi phí ngay từ giai đoạn đầu.

- Tập trung thực hiện các công trình thi công đã và đang thực hiện .

- Tiếp tục xây dựng chính sách về tuyển dụng đào tạo sử dụng nguồn nhân lực hiệu quả, phát huy tốt khả năng vai trò trách nhiệm của từng người, cũng như chế độ chính sách đãi ngộ hợp lý.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:**

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Trong năm 2019, HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát chưa nhận thù lao.

- Tổng quỹ lương của HĐQT (tham gia điều hành): 114.666.667 đồng

- Tổng quỹ lương của Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: 350.250.000 đồng

- Tổng quỹ lương của Ban Kiểm soát: 198.250.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công tác quản trị và quản lý công ty.

e) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

f) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công tác quản trị và quản lý công ty.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đã kiểm toán)

1. Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn bộ.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm 2019 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Nội dung chi tiết đã được đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của công ty theo địa chỉ <https://luongtaigroup.com/quan-he-dau-tu/bao-cao-tai-chinh>

### XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Bùi Đình Hùng*